

Số 431/QĐ-DBĐHDTTW

Phủ Thọ, ngày 30 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu giao dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Thông tư số 14/VBHN-BGDĐT ngày 06/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-BDTTG ngày 24/10/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Kế hoạch, Tài chính - Quản Trị và đồng chí Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Kế hoạch, Tài chính - Quản trị; Kế toán trưởng và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- KBNN Khu vực VIII – Phòng kế toán Nhà nước;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Bộ phận truyền thông để đăng web;
- Lưu: VT, KHTC-QT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Anh

Đơn vị: **TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG**

Chương: 083 - 070



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 431/QĐ-ĐBĐHDTTW ngày 30/10/2025 của Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương.)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	333,09
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	333,09
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	333,09
3	Kinh phí sự nghiệp giáo dục đào tạo (Loại 070-074)	333,09
3.1	Kinh phí giao thường xuyên	
3.1.1	Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương	
3.1.2	Kinh phí hoạt động bộ máy và hoạt động chuyên môn	
3.1.2.1	Kinh phí thực hiện tiết kiệm theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025	333,09
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ghi chú : Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **779**/QĐ-BD TTG

Hà Nội, ngày **24** tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 114/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ sửa đổi khoản 12 Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2284/BD TTG-KHTC ngày 10/10/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc báo cáo tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025 cho các vụ, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo Biểu đính kèm.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị dự toán chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc NN (gửi qua ĐVSDNS);
- Các vụ quản lý nhà nước;
- Các đơn vị dự toán (03);
- Lưu VT, KHTC (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nông Thị Hà

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Chương : 083

GIAO DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
Thực hiện Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ

Đơn vị: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương

Mã ĐVQHNS: 1055597

Mã KBNN nơi giao dịch: 1261

(Kèm theo Quyết định số 779 /QĐ- BDTTG ngày 24 / 10 /2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán đang thực hiện	Dự toán thực hiện tiết kiệm theo Nghị quyết số 173/NQ-CP	Dự toán còn lại được thực hiện
*	Kinh phí sự nghiệp giáo dục đào tạo (Loại 070 - 074)	60.061.777.000	333.097.755	59.728.679.246
1.	Kinh phí giao thường xuyên	33.034.245.000	333.097.755	32.701.147.246
1.1	Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương.	26.173.597.000	0	26.173.597.000
1.2	Kinh phí hoạt động bộ máy và hoạt động chuyên môn	6.860.648.000	333.097.755	6.527.550.246
2.	Kinh phí không giao thường xuyên	27.027.532.000	0	27.027.532.000
2.1	Kinh phí mua xe ô tô theo Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	1.050.000.000	0	1.050.000.000
2.2	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT của Liên Bộ Tài chính – Bộ Giáo dục và Đào tạo	24.811.202.000	0	24.811.202.000
2.3	Quỹ khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	1.166.330.000	0	1.166.330.000

ho

